

SỞ Y TẾ TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM Y TẾ
KHU VỰC THUẬN AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Lái Thiêu, ngày 02 tháng 12 năm 2025

Số: 1211 /KH-TTYT

KẾ HOẠCH
Tổ chức xét tuyển viên chức
Trung tâm Y tế khu vực Thuận An năm 2026

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Thông tư số 001/2025/TT-BNV của Bộ Nội vụ ngày 17 tháng 3 năm 2025 về việc Ban hành Nội quy và Quy chế tuyển dụng, nâng ngạch, xét thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Thông tư số 07/2021/TT-BYT ngày 27/5/2021 của Bộ Y tế quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Y tế huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 65/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh về việc chuyển đổi cơ quan quản lý của 16 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế tỉnh Bình Dương thành trực thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Hướng dẫn số: 1397/HD-UBND của UBND Thành phố Hồ Chí Minh về việc Hướng dẫn Một số nội dung về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1197/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh về việc tổ chức lại và đổi tên Trung tâm Y tế thành phố Thuận An thành Trung tâm Y tế khu vực Thuận An;

Căn cứ Biên bản họp thống nhất số lượng tuyển dụng nhân sự năm 2026 ngày 24/11/2025 của Ban Giám đốc và cán bộ chủ chốt Trung tâm;

Trung tâm Y tế khu vực Thuận An xây dựng Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2026 với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, NGUYÊN TẮC

1. Mục đích, yêu cầu

a) Việc xét tuyển viên chức nhằm tuyển dụng bổ sung đội ngũ viên chức đảm bảo tiêu chuẩn về phẩm chất đạo đức, trình độ chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với chức danh nghề nghiệp, vị trí việc làm, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ được giao của các đơn vị.

b) Việc xét tuyển phải căn cứ vào chỉ tiêu biên chế, nhu cầu vị trí việc làm của đơn vị.

2. Nguyên tắc

a) Bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng và đúng pháp luật.

b) Bảo đảm tính cạnh tranh.

c) Tuyển chọn đúng người đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm.

d) Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập.

đ) Ưu tiên người có tài năng, người có công với cách mạng, người dân tộc thiểu số.

e) Thực hiện nghiêm túc các quy định về bảo mật, giám sát an ninh trong thi cử theo Thông tư 001/2025/TT-BNV.

II. ĐỐI TƯỢNG XÉT TUYỂN

1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức

a) Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam.

b) Từ đủ 18 tuổi trở lên.

c) Có đơn đăng ký dự tuyển; lý lịch rõ ràng.

d) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt.

đ) Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề hoặc có năng khiếu, kỹ năng phù hợp với vị trí việc làm. Cụ thể:

- Chuyên môn: Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển (Đại học đối với Bác sĩ, Dược sĩ ĐH, Kỹ sư, Chuyên viên; Cao đẳng trở lên đối với Điều dưỡng, Kỹ thuật y, Hộ sinh, Dược sĩ CĐ; Trung cấp trở lên đối với Y sĩ theo quy định hiện hành).

- Chứng chỉ hành nghề: Ưu tiên người có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phù hợp. Người chưa có chứng chỉ hành nghề phải cam kết thực hiện chế độ tập sự và thực hành để cấp chứng chỉ theo quy định.

- Ngoại ngữ, Tin học: Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (hoặc theo quy định cụ thể của từng mã số chức danh nghề nghiệp).

e) Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ.

g) Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do đơn vị xác định nhưng không được trái với quy định của pháp luật.

2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức

a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.

b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.

III. NỘI DUNG TỔ CHỨC XÉT TUYỂN

1. Nhu cầu tuyển dụng

a) Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng: **57 chỉ tiêu**. (Chi tiết tại Phụ lục đính kèm Kế hoạch này).

b) Tổng hợp theo vị trí việc làm gắn với chức danh nghề nghiệp:

- Bác sĩ (Hạng III - Mã số V.08.01.03): **20 chỉ tiêu** (Bao gồm các chuyên khoa: Ngoại, Cấp cứu, Nhi, Truyền nhiễm, CDHA, RHM, TMH...).

- Điều dưỡng (Hạng IV - Mã số V.08.05.13): **24 chỉ tiêu** (Yêu cầu trình độ Cao đẳng trở lên).

- Dược sĩ (Hạng IV - Mã số V.08.08.23): **03 chỉ tiêu**.

- Kỹ thuật y (Hạng IV - Mã số V.08.07.19): **03 chỉ tiêu** (Xét nghiệm, CDHA, PHCN).

- Y sĩ (Hạng IV - Mã số V.08.03.07): **02 chỉ tiêu** (Y sĩ YHCT).

- Viên chức Hành chính - Kỹ thuật: **05 chỉ tiêu** (02 Chuyên viên, 02 Kế toán viên, 01 Kỹ sư thiết bị y tế).

2. Hồ sơ đăng ký dự tuyển

a) Phiếu đăng ký dự tuyển viên chức (theo mẫu).

b) Sơ yếu lý lịch (theo mẫu).

c) Bản sao giấy khai sinh; Bản sao Căn cước công dân hoặc giấy tờ có giá trị tương đương.

d) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập (hoặc bảng điểm) theo yêu cầu của vị trí dự tuyển (nộp bản sao có chứng thực và người dự tuyển phải mang bản chính để đối chiếu khi nộp hồ sơ).

Trường hợp văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt và cơ sở đào tạo nước ngoài phải được Cục Quản lý chất lượng - Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận tính pháp lý của văn bằng.

đ) Giấy xác nhận quá trình công tác (theo mẫu), áp dụng đối với các vị trí việc làm có yêu cầu kinh nghiệm công tác.

Đối với các vị trí việc làm yêu cầu kinh nghiệm công tác thì người dự tuyển phải nộp kèm theo tất cả Bản hợp đồng đã ký với đơn vị, bản ghi quá trình đóng bảo hiểm xã hội có thể hiện quá trình công tác kèm theo Bản nhận xét của Thủ trưởng đơn vị về kết quả thực hiện công việc trong thời gian hợp đồng, trong đó xác định rõ nội dung, lĩnh vực công việc đã thực hiện, đảm bảo phù hợp vị trí việc làm đăng ký.

e) Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển.

g) Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng viên chức (nếu có) được cơ quan có thẩm quyền chứng thực.

Lưu ý: Mỗi thí sinh chỉ được đăng ký **01 bộ hồ sơ**. Tùy theo vị trí việc làm cụ thể mà thí sinh được đăng ký 02 nguyện vọng. Trung tâm Y tế xác định các vị trí việc làm được đăng ký theo nguyện vọng 1 và nguyện vọng 2 nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- Vị trí việc làm có tiêu chuẩn, điều kiện như nhau nhưng tuyển dụng vào các cơ quan, đơn vị sử dụng khác nhau.

- Lĩnh vực phòng vẫn giống nhau.

3. Nội dung xét tuyển

Xét tuyển viên chức được thực hiện theo 02 vòng như sau:

a) Vòng 1: Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự Vòng 2.

Trường hợp vị trí việc làm tuyển dụng yêu cầu trình độ ngoại ngữ trong tiêu chuẩn trình độ đào tạo, bồi dưỡng, nếu có bằng cử nhân ngoại ngữ hoặc tốt nghiệp đại học trở lên ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam thì được sử dụng thay thế. Nếu không có văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ phù hợp thì Hội đồng xét tuyển tổ chức sát hạch để đánh giá năng lực ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí tuyển dụng.

Các thí sinh đạt vòng 1 sẽ được thông báo triệu tập tham dự Vòng 2.

b) Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

- Hình thức thi: Phỏng vấn.

- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp; kỹ năng xử lý tình huống lâm sàng/cận lâm sàng (đối với khối Y) hoặc quản lý nhà nước (đối với khối Hành chính).

- Điểm phỏng vấn được tính dựa trên thang điểm 100. Thời gian phỏng vấn của một thí sinh tối đa là 30 phút (trước khi thi phỏng vấn, thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị).

- Quy định về giám sát: Phòng thi Phỏng vấn được bố trí Camera giám sát có ghi âm, ghi hình để lưu trữ dữ liệu phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra theo quy định tại Thông tư 001/2025/TT-BNV.

- Lưu ý: Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn.

4. Cách xác định người trúng tuyển trong tuyển dụng viên chức

a) Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm thi phỏng vấn tại Vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;

- Có số điểm Vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại khoản 5 mục III Kế hoạch này (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm phỏng vấn cộng với điểm ưu tiên quy định tại mục III.5 Kế hoạch này (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển dụng thì người trúng tuyển là người có kết quả vòng 1 cao hơn (nếu có); nếu vẫn không xác định được thì Hội đồng tuyển dụng báo cáo Giám đốc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh xem xét, quyết định người trúng tuyển.

c) Trường hợp đăng ký 02 nguyện vọng nhưng không trúng tuyển ở nguyện vọng 1 thì được xét ở nguyện vọng 2 nếu vị trí việc làm đăng ký ở nguyện vọng 2 vẫn còn chỉ tiêu tuyển dụng sau khi đã xét hết nguyện vọng 1, bao gồm cả việc xét nguyện vọng của người có kết quả trúng tuyển thấp hơn liền kề trong trường hợp người trúng tuyển hết thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được quyết định tuyển dụng không đến cơ quan ký hợp đồng nhận việc và bị hủy bỏ quyết định tuyển dụng nên chưa tuyển đủ chỉ tiêu theo nguyện vọng 1 thì xét nguyện vọng 2 theo quy định.

Trường hợp có 02 người trở lên bằng điểm nhau ở nguyện vọng 2 thì người trúng tuyển được xác định theo quy định tại điểm b khoản 4 mục III Kế hoạch này.

Trường hợp vị trí việc làm vẫn còn chỉ tiêu tuyển dụng sau khi đã xét đủ 02 nguyện vọng thì căn cứ vào kết quả, Hội đồng xét tuyển báo cáo người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng quyết định tuyển dụng đối với người có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển ở vị trí việc làm tại đơn vị khác nhưng có cùng tiêu chuẩn, điều kiện với

tiêu chuẩn, điều kiện của vị trí việc làm tại đơn vị còn chỉ tiêu tuyển dụng, cùng chung đề thi. Người được tuyển dụng trong trường hợp này phải có kết quả điểm thi phỏng vấn tại Vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên. Đối với các vị trí việc làm không có người đăng ký dự tuyển, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng quyết định việc tuyển dụng theo quy định này.

d) Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

5. Đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng viên chức

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm Vòng 2.

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm Vòng 2.

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm Vòng 2.

d) Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân: Được cộng 1,5 điểm vào kết quả vòng 2.

Trường hợp người dự tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên theo quy định thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm Vòng 2.

IV. TRÌNH TỰ VÀ THỜI GIAN TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

Dự kiến trong Tháng 12/2025 và Quý I năm 2026.

1. Thông báo tuyển dụng: Dự kiến từ tháng 12/2025 (Công khai trên Báo, Website, Niên yết).

2. Tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: Thời hạn 30 ngày kể từ ngày thông báo.

3. Tổ chức Xét tuyển Vòng 1:

a) Ban Kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển làm việc.

b) Thông báo danh sách đủ điều kiện/không đủ điều kiện.

c) Giải quyết kiến nghị về danh sách Vòng 1 (trong 03 ngày làm việc).

4. Tổ chức Xét tuyển Vòng 2 (Phỏng vấn):

a) Triệu tập thí sinh (trước ngày thi ít nhất 15 ngày).

b) Tổ chức thi Phỏng vấn.

c) Tổng hợp điểm thi và điểm ưu tiên.

5. Công nhận kết quả:

a) Hội đồng tuyển dụng báo cáo Giám đốc Trung tâm.

b) Niêm yết công khai kết quả; nhận đơn kiến nghị (về sai sót điểm ưu tiên, quy trình...).

c) Báo cáo Sở Y tế TP.HCM phê duyệt kết quả trúng tuyển.

6. Hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng:

a) Gửi thông báo trúng tuyển.

b) Thí sinh bổ sung hồ sơ gốc và Phiếu lý lịch tư pháp.

c) Trung tâm thực hiện xác minh văn bằng, chứng chỉ tại cơ sở đào tạo.

7. Ký kết hợp đồng làm việc: Ra quyết định tuyển dụng và ký hợp đồng làm việc theo quy định.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí tổ chức xét tuyển được sử dụng từ nguồn thu phí dự tuyển của thí sinh và ngân sách địa phương.

2. Mức thu phí dự tuyển thực hiện theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tổ chức - Hành chính:

- Là bộ phận thường trực của Hội đồng tuyển dụng.
- Tham mưu thành lập Hội đồng và các Ban giúp việc.
- Lưu trữ hồ sơ, Biên bản họp thống nhất nhu cầu ngày 24/11/2025 và dữ liệu kỳ thi theo chế độ Mật.
- Chủ trì việc xác minh văn bằng, chứng chỉ và lý lịch tư pháp của người trúng tuyển.

2. Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ và các Khoa/Phòng chuyên môn:

- Xây dựng ngân hàng câu hỏi phỏng vấn sát với thực tế chuyên môn.
- Cử nhân sự tham gia Ban Kiểm tra sát hạch.

3. Phòng Tài chính - Kế toán:

Thẩm định dự toán kinh phí, hướng dẫn thu - chi và quyết toán theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2026 của Trung tâm Y tế khu vực Thuận An. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị liên hệ với Phòng Tổ chức Hành chính để được hướng dẫn thực hiện hoặc tổng hợp, báo cáo Ban Giám đốc chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế TP.HCM (để b/c, phê duyệt);
- Phòng TCCB Sở Y tế (để b/c);
- Ban Giám đốc (để chỉ đạo);
- Các Khoa, Phòng (để p/h);
- Lưu: VT, TCHC.

GIÁM ĐỐC



Phan Quang Hoàn



**PHỤ LỤC BẢNG CHI TIẾT NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC
NĂM 2026**

(Kèm theo Kế hoạch số 111/KH-TTYT ngày 01/02/2025 của Trung tâm Y tế khu vực Thuận An)

STT	Vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Số lượng	Đơn vị làm việc	Yêu cầu chuyên môn chính
I	CÁC CHỨC DANH CHUYÊN MÔN		52		
1	Bác sĩ (Hạng III)	Bác sĩ (Hạng III)	18	Ngoại, CC, Nhi, TN, LCK, CDHA, HSTC, KB	Bác sĩ đa khoa/CK trở lên
2	Điều dưỡng (Hạng IV)	Điều dưỡng (Hạng IV)	24	Các khoa lâm sàng	CD Điều dưỡng trở lên
3	Kỹ thuật y (Hạng IV)	Kỹ thuật y (Hạng IV)	01	Khoa YHCT & PHCN	CD KTV PHCN trở lên
4	Y sĩ (Hạng IV)	Y sĩ (Hạng IV)	02	Khoa YHCT & PHCN	Y sĩ YHCT trở lên
5	Dược sĩ (Hạng IV)	Dược sĩ (Hạng IV)	03	Khoa Dược	CD Dược trở lên
6	Kỹ thuật y (Hạng IV)	Kỹ thuật y (Hạng IV)	01	Khoa Xét nghiệm	CD KTV Xét nghiệm trở lên
7	Kỹ thuật y (Hạng IV)	Kỹ thuật y (Hạng IV)	01	Khoa CDHA	CD KTV Hình ảnh trở lên
8	Bác sĩ (Hạng III)	Bác sĩ (Hạng III)	02	Khoa CDHA	BS chuyên khoa CDHA trở lên
II	CÁC CHỨC DANH DÙNG CHUNG		05		
1	Tổ chức nhân sự	Chuyên viên	02	Phòng TCHC	ĐH Quản lý NN/Luật/QTNS trở lên
2	Kế toán	Kế toán viên	02	Phòng TCKT	ĐH Kế toán/Tài chính trở lên
3	Quản lý thiết bị Y tế	Kỹ sư (Hạng III)	01	Phòng Vật tư - TTB	ĐH Kỹ thuật y sinh/Điện tử trở lên
TỔNG CỘNG			57		



STT		HỌ TÊN		QUÂN QUẢN		CHỨC VỤ		THỜI GIAN		Ghi chú	
1		Nguyễn Văn A		Thượng tá		Thiếu tá		1975			
2		Trần Văn B		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
3		Phạm Văn C		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
4		Đỗ Văn D		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
5		Lê Văn E		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
6		Hoàng Văn F		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
7		Nguyễn Văn G		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
8		Trần Văn H		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
9		Phạm Văn I		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
10		Đỗ Văn J		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
11		Lê Văn K		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
12		Hoàng Văn L		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
13		Nguyễn Văn M		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
14		Trần Văn N		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
15		Phạm Văn O		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
16		Đỗ Văn P		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
17		Lê Văn Q		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
18		Hoàng Văn R		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
19		Nguyễn Văn S		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
20		Trần Văn T		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
21		Phạm Văn U		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
22		Đỗ Văn V		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
23		Lê Văn W		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
24		Hoàng Văn X		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
25		Nguyễn Văn Y		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
26		Trần Văn Z		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
27		Phạm Văn AA		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
28		Đỗ Văn AB		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
29		Lê Văn AC		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
30		Hoàng Văn AD		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
31		Nguyễn Văn AE		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
32		Trần Văn AF		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
33		Phạm Văn AG		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
34		Đỗ Văn AH		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
35		Lê Văn AI		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
36		Hoàng Văn AJ		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
37		Nguyễn Văn AK		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
38		Trần Văn AL		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
39		Phạm Văn AM		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
40		Đỗ Văn AN		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
41		Lê Văn AO		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
42		Hoàng Văn AP		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
43		Nguyễn Văn AQ		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
44		Trần Văn AR		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
45		Phạm Văn AS		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
46		Đỗ Văn AT		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
47		Lê Văn AU		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
48		Hoàng Văn AV		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
49		Nguyễn Văn AW		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
50		Trần Văn AX		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
51		Phạm Văn AY		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
52		Đỗ Văn AZ		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
53		Lê Văn BA		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
54		Hoàng Văn BB		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
55		Nguyễn Văn BC		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
56		Trần Văn BD		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
57		Phạm Văn BE		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
58		Đỗ Văn BF		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
59		Lê Văn BG		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
60		Hoàng Văn BH		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
61		Nguyễn Văn BI		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
62		Trần Văn BJ		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
63		Phạm Văn BK		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
64		Đỗ Văn BL		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
65		Lê Văn BM		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
66		Hoàng Văn BN		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
67		Nguyễn Văn BO		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
68		Trần Văn BP		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
69		Phạm Văn BQ		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
70		Đỗ Văn BR		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
71		Lê Văn BS		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
72		Hoàng Văn BT		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
73		Nguyễn Văn BU		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
74		Trần Văn BV		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
75		Phạm Văn BW		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
76		Đỗ Văn BX		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
77		Lê Văn BY		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
78		Hoàng Văn BZ		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
79		Nguyễn Văn CA		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
80		Trần Văn CB		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
81		Phạm Văn CC		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
82		Đỗ Văn CD		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
83		Lê Văn CE		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
84		Hoàng Văn CF		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
85		Nguyễn Văn CG		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
86		Trần Văn CH		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
87		Phạm Văn CI		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
88		Đỗ Văn CJ		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
89		Lê Văn CK		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
90		Hoàng Văn CL		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
91		Nguyễn Văn CM		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
92		Trần Văn CN		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
93		Phạm Văn CO		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
94		Đỗ Văn CP		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
95		Lê Văn CQ		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
96		Hoàng Văn CR		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
97		Nguyễn Văn CS		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
98		Trần Văn CT		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
99		Phạm Văn CU		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			
100		Đỗ Văn CV		Thiếu tá		Thiếu tá		1975			

Số: 88 /BB-TTYT

Lái Thiêu, ngày 26 tháng 11 năm 2025

TRÍCH BIÊN BẢN
Họp thống nhất số lượng tuyển dụng nhân sự năm 2026

I. Thời gian: Vào lúc 14 giờ 00, ngày 24 tháng 11 năm 2025.

II. Địa điểm: Phòng họp lầu 3 - TTYT khu vực Thuận An.

III. Thành phần:

- Ông Phan Quang Toàn, Giám đốc Trung tâm Y tế - Chủ trì;
- Ông Lê Thanh Hải, Trưởng phòng Tổ chức Hành chính;
- Bà Nguyễn Thị Trà Giang, Trưởng phòng Kế hoạch Nghiệp vụ;
- Bà Trần Thị Lan, Phó Trưởng phòng Điều dưỡng;
- Bà Lê Thị Bình, Trưởng phòng Tài chính Kế toán;
- Bà Huỳnh Huyền Trân, Viên chức phòng Tổ chức Hành chính – Thư ký;

IV. Nội dung: Thống nhất danh sách số lượng tuyển dụng nhân sự năm 2026.

V. Nội dung cuộc họp

Ông Lê Thanh Hải - Trưởng phòng Tổ chức Hành chính trình bày các vấn đề cần thống nhất trong cuộc họp gồm các nội dung sau:

Căn cứ số lượt khám bệnh, chữa bệnh, phân bổ và công suất sử dụng giường bệnh tại các khoa; Thông tư số 03/2023/TT-BYT ngày 17/2/2023 về hướng dẫn vị trí việc làm, định mức số lượng người làm việc, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp y tế công lập; Biên bản số 100/BB-TTYT về họp góp ý đề án thành lập Trung tâm Y tế khu vực Thuận An
Nội dung: Cơ cấu tổ chức và nhân sự; Đề xuất nhu cầu tuyển dụng của các khoa, phòng; Ban giám đốc chủ trì cuộc họp, thống nhất số lượng tuyển dụng của các khoa, phòng năm 2026 như sau:

Số lượng nhân sự tuyển dụng dựa trên nguyên tắc phân bổ cơ cấu chức danh phù hợp, đảm bảo số người làm việc theo Thông tư 03/2023/TT-BYT và tình hình thực tế tại đơn vị. Cụ thể như sau:

1. Khoa Nội tổng hợp:

Thống nhất tuyển dụng 05 điều dưỡng

2. Khoa Ngoại tổng hợp:



Thống nhất tuyển dụng 04 bác sĩ, 02 điều dưỡng

3. Khoa Sản: Dư 02 người làm việc, không tuyển dụng.

4. Khoa Nhi: Tuyển dụng 02 bác sĩ, 02 điều dưỡng

5. Khoa Hồi sức tích cực và chống độc: Tuyển dụng 01 bác sĩ và 03 điều dưỡng

6. Khoa Cấp cứu: Tuyển dụng 03 bác sĩ, 04 điều dưỡng

7. Khoa Truyền nhiễm: Tuyển dụng 02 bác sĩ, 03 điều dưỡng

8. Khoa Y học cổ truyền và phục hồi chức năng: tuyển dụng 01 KTV PHCN; 02 Y sĩ YHCT

9. Khoa Liên chuyên khoa: Tuyển dụng 01 bác sĩ Răng Hàm Mặt, 01 bác sĩ Tai Mũi Họng, 01 Điều dưỡng Mắt

10. Khoa Phẫu thuật – Gây mê hồi sức: Tuyển dụng 03 điều dưỡng

11. Khoa Khám bệnh: Tuyển dụng 01 bác sĩ, 01 điều dưỡng

12. Phòng Tổ chức Hành chính: tuyển dụng 01 văn thư lưu trữ, 01 chuyên viên quản trị công sở.

13. Khoa Chẩn đoán hình ảnh: Tuyển dụng 02 bác sĩ Chẩn đoán hình ảnh; 01 KTV hình ảnh.

14. Khoa Dược: Nếu điều chuyển nhân sự về trạm trên 03 người thì được phê duyệt tuyển bổ sung 03 Dược. Đảm bảo từ ngày 01/01/2026 số người làm việc tại khoa Dược là 15 người.

15. Phòng Tài chính Kế toán: Tuyển dụng 02 cử nhân vị trí Kế toán viên.

16. Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn: Không tuyển dụng thêm nhân sự.

17. Khoa Xét nghiệm: Trong trường hợp khoa điều chuyển 02 người về trạm thì phê duyệt tuyển bổ sung 01 người. Lưu ý, cố định nhân sự đang thực hiện công tác vi sinh tại khoa.

18. Phòng Điều dưỡng: Không tuyển dụng thêm nhân sự.

19. Phòng Kế hoạch Nghiệp vụ: Không tuyển dụng thêm nhân sự.

- Tuyển dụng 03 viên chức chức danh bác sĩ y khoa để bổ sung nhân sự cho các khoa, phòng, Trạm Y tế phát sinh nhu cầu.

IV. Kết luận:

Sau khi thống nhất ý kiến của các thành viên của cuộc họp, Bác sĩ Phan Quang Toàn – Giám đốc Trung tâm Y tế kết luận như sau:

- Thống nhất số lượng tuyển dụng theo khoa phòng và chức danh như sau:.

STT	Khoa/phòng	Bác sĩ	Điều dưỡng	KTV	Dược sĩ	Y sĩ	Khác
1	Nội tổng hợp		05				
2	Ngoại tổng hợp	04	02				

3	Khoa Nhi	02	02				
4	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	01	03				
5	Khoa Cấp cứu	03	04				
6	Khoa Truyền nhiễm	02	03				
7	Khoa Y học cổ truyền và PHCN			01		02	
8	Khoa Liên chuyên khoa	02	01				
9	Khoa Phẫu thuật - GMHS		03				
10	Khoa Khám bệnh	01	01				
11	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	02		01			
12	Khoa Xét nghiệm			01			
13	Phòng Tổ chức Hành chính						02
14	Phòng Tài chính kế toán						02
15	Khoa Dược				03		
16	Phòng Vật tư - TTB						01
17	Bổ sung cho các khoa, phòng, TYT	03					
	Tổng	20	24	03	03	02	05

Tổng số lượng tuyển dụng năm 2026 là **57 người**. Giao phòng Tổ chức Hành chính hoàn thiện biên bản và tiến hành các bước tiếp theo trong quy trình tuyển dụng.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc;
- Các Khoa, Phòng, TYT;
- Lưu: VT, TCHC(Trân).

THƯ KÝ

[Signature]

Huỳnh Huyền Trân



TỌA

Phan Quang Toàn

Thành phần tham dự:

Ông Lê Thanh Hải, Trưởng phòng Tổ chức Hành chính:.....
 Bà Lê Thị Bình, Trưởng phòng Tài chính Kế toán:.....
 Bà Nguyễn Thị Trà Giang, Trưởng phòng Kế hoạch Nghiệp vụ:.....
 Bà Trần Thị Lan, Trưởng phòng Điều dưỡng:.....

